

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-PT
Ngày: 29-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé

Bà Phạm Thị Thu Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2019/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Tấn M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2018/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tấn M, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1995, tại Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M và bà Lương Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06-12-2017 đến nay; bị cáo đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Nguyễn Tấn M: Ông Trần Hữu Thom là Luật sư Công ty Luật TNHH Hai thành viên Hợp Long Luật thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 24 giờ ngày 20-10-2017, Nguyễn Tấn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen xám trắng, biển kiểm soát xxL1-xxx.xx (xe này do Phạm Đăng M1 mượn của anh Phạm Đăng Đ) chở Phạm Anh T, Phạm Minh T1 và Phạm Đăng M1 đến quán nhậu B tại đường Nguyễn H, thuộc phường N, thành phố Q do chị Nguyễn Thị S làm chủ để nhậu. Trong lúc nhậu, vì nóng giận nên T ném chai rượu rồi tính tiền ra về. Lúc này, tại quán nhậu Nguyệt Nga (do bà Nguyễn Thị Bích N làm chủ) đối diện với quán B có anh Đặng Chí H đang ngồi nhậu với nhóm bạn của mình gồm: Đặng Đình H, Lê Tiến D, Nguyễn Đức Bá H, Trương Văn H, Nguyễn Thanh S và khoảng 10 thanh niên khác. Khi thấy nhóm của T nói to tiếng và thấy T ném chai rượu nên nhìn qua nhóm của T.

Lúc về, khi đi ngang qua bàn nhậu nhóm của H thì T nói “nhìn gì mà nhìn” rồi đi tiếp. Lúc này nhóm của H rượt theo xe nhóm của T, thấy vậy M điều khiển xe rẽ vào con hẻm và dừng lại chỗ đồng gạch. Sau đó, nhóm của T và nhóm của H ném gạch đá qua lại, T và M bị ném gạch trúng vào người nhưng không bị thương tích gì. Do nhóm của H đông nên M điều khiển xe chở T, T1 và M bỏ chạy về nhà của Võ Duy T2 ở thôn Đại A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Khi đến trước nhà của Võ Duy T2, T thấy đầu bị chảy máu nên nói với cả nhóm “về nhà thằng Huy lấy hàng ra đánh lại”. Sau đó, M chở T, T1 và M đến trước nhà Nguyễn Quang H1 (ở thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi), T vào nhà của H1 và gọi H1 dậy nhưng do H1 đã uống say nên không nói gì và nằm ngủ tiếp, T thấy dưới giường của H1 có 03 mã tấu bằng kim loại nên lấy, rồi đi ra đưa cho M cầm 01 cây, T1 cầm 01 cây và T cầm 01 cây. Sau đó, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát xxL1xxxx.xx chở T, T1 và M quay lại quán Nguyệt N để đánh nhóm của H. M điều khiển xe đi theo đường quốc lộ 1A rồi rẽ vào đường 3. Khi đến đường 3 cách quán nhậu Nguyệt N khoảng 100m thì M dừng xe, M xuống xe và nói để M chở đến quán Nguyệt N nhưng T nói M thấp, chống chân không tới nên để M đứng lại ngã ba, nếu nhóm của H chạy ra lối này thì chém, còn M điều khiển xe chở T1 ngồi giữa, T ngồi sau cùng đi từ đường 30 tháng 4, rẽ vào đường Nguyễn H đến quán Nguyệt N để đánh nhóm của H. Khi cách nhóm của H khoảng 05m thì M điều khiển xe đi chậm để T và T1 nhảy xuống chém nhóm của H. Phát hiện ra nhóm của T nên nhóm của H ném vỏ chai bia về H của T, T nhảy xuống xe, tay phải cầm mã tấu chạy vào chém một cái xuống bàn mà nhóm của H đang ngồi nhậu theo H từ trên xuống nên nhóm của H bỏ chạy theo nhiều H khác nhau. T tiếp tục cầm mã tấu bằng tay phải chém nhiều cái theo H ngang nhưng không trúng ai. Khi bỏ chạy, anh H bị vấp ngã thì bị T cầm mã tấu bằng tay phải chém từ 05 đến 07 nhát vào người H theo H từ trên xuống, H dùng 02 tay và chân trái lên đỡ nên các nhát chém của T trúng vào bàn tay phải, cẳng tay trái và lòng bàn chân trái của H. Khi T vừa nhảy xuống xe thì T1 cũng cầm mã tấu nhảy xuống xông vào nhưng bị một số thanh niên trong

nhóm của H ném vỏ chai bia và bị một thanh niên dùng ghế nhựa đánh trúng đầu nên T1 lên xe để M chở đi.

Sau khi chém H, T bỏ đi về H ngã ba đường Nguyễn H và đường 3, cách quán nhậu Nguyệt N khoảng 15m thì bị một số thanh niên trong nhóm của H ném vỏ chai bia nên T bỏ chạy, sau đó bị một số thanh niên cầm tuýp sắt đuổi theo. Lúc đó, M đang cầm mã tấu đứng ở ngã ba đường 3 và đường Nguyễn H thì M chở T1 đến nói đi giải vây cho T. Khi nhóm thanh niên đuổi theo T đến chỗ của M thì M cầm mã tấu ném về H những thanh niên này và bỏ chạy.

Khi chạy ra đường Đinh Tiên H, T điện thoại cho M đến chở, rồi đến đón M ở gần quán B về. M điều khiển xe chở T1 về Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Quảng Ngãi, T1 đưa mã tấu cho T. Sau đó, M chở T và M về nhà Võ Duy T3. T ngủ tại nhà của T3 và để 02 cây mã tấu tại nhà của T3. Ngày hôm sau, H1 đến nhà T3 thì thấy 02 cây mã tấu mà T để lại nên đem về để ở vườn nhà mình rồi đi vào Thành phố Hồ Chí Minh. Khi H1 về thì thấy 02 cây mã tấu đã bị mất.

Sau khi bị T chém, anh Đặng Chí H được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cứu và điều trị từ ngày 21-10-2017 đến ngày 31-10-2017 xuất viện.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/2017/GĐPY ngày 01-12-2017 của Phòng Giám định Pháp y Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi kết luận thương tích của anh Đặng Chí H như sau:

- Mất ngón I bàn tay phải.
- 02 vết thương phần mềm kích thước lớn ở lòng bàn chân trái.
- 01 sẹo căng tay trái kích thước vừa.
- Gãy 3 xương bàn chân trái đã kết hợp xương.

* Tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây thương tích.

Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12-6-2014 của Bộ Y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 38%.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2018/HS-ST ngày 27/12/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn M 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06-12-2017).

Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Phạm Anh T 06 (sáu) năm tù, bị cáo Phạm Minh T1 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Phạm Đăng

M1 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị. Ngoài ra, còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/01/2019, bị cáo Nguyễn Tấn M có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn M vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án: Hành vi của Phạm Anh T dùng mã tấu chém anh Đặng Chí H gây tổn thương cơ thể 38% là thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm để phạm tội, gây hậu quả rất nghiêm trọng. Do đó, tuy thương tích của anh Đặng Chí H là do Phạm Anh T gây ra nhưng Nguyễn Tấn M là người chở Phạm Anh T, Phạm Minh T1, Phạm Đăng M1 đi lấy hung khí, rồi chở đến quán Nguyệt N tìm nhóm H để đánh lại, sau đó đứng đợi ở ngoài và chờ tẩu thoát. Do đó, bị cáo Nguyễn Tấn M tuy không trực tiếp gây thương tích cho anh H nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thương tích của anh H do Phạm Anh T gây ra với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực cho Phạm Anh T thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cân nhắc về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn M 03 (ba) năm tù là phù hợp, không nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn M. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2018/HS-ST ngày 27/12/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

*Luận cứ bào chữa của luật sư:

Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2018/HS-ST ngày 27/12/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q xét xử bị cáo Nguyễn Tấn M về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ.

Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho bị hại, không chứng kiến việc bị hại bị chém, không vào nhà H1 lấy hung khí mà chỉ ngồi ngoài xe đợi, bị cáo chỉ chở các bị cáo khác đi. Nhóm của bị cáo bị nhóm của bị hại đuổi theo ném gạch nên nhóm của bị cáo bị kích động về tinh thần; gia đình bị cáo có công với cách mạng có ông nội Nguyễn P được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3; bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự; có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo cho bị cáo. Nhận thấy vai trò của bị cáo là người giúp sức thứ yếu; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm e, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2, khoản 3 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn M: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Tấn M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở xác định: Ngày 21/10/2017, Phạm Anh T, Nguyễn Tấn M, Phạm Minh T1, Phạm Đăng M1 nhậu tại quán B thì xảy ra mâu thuẫn với nhóm của anh Đặng Chí H nhậu tại quán Nguyệt N; sau đó, bị nhóm của anh H dùng gạch, đá ném qua lại với nhóm của bị cáo và trúng đầu Phạm Anh T chảy máu nên Phạm Anh T đã rủ Nguyễn Tấn M, Phạm Minh T1, Phạm Đăng M1 đi lấy hung khí (mã tấu) để đánh lại nhóm anh H thì tất cả đều đồng ý. Nguyễn Tấn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen xám trắng, biển kiểm soát xxL1-xxx.xx chở T, M, T1 đến nhà Nguyễn Quang H1 lấy mã tấu rồi quay lại quán Nguyệt N, khi đến nơi thì Phạm Anh T đã cầm mã tấu đuổi chém nhóm anh H chạy theo nhiều H, khi thấy anh H bị vấp ngã xuống đường thì T cầm mã tấu chém vào người anh H từ 05 đến 07 nhát gây tổn thương cơ thể cho anh H 38%. Đối với hành vi của bị cáo Phạm Anh T dùng mã tấu chém anh Đặng Chí H gây thương tích là thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm để phạm tội. Tuy thương tích của anh Đặng Chí H là do Phạm Anh T gây ra nhưng Nguyễn Tấn M, Phạm Minh T1, Nguyễn Tấn M đã thống nhất ý chí với Phạm Anh T cùng đi về nhà anh Nguyễn Quang H1 lấy hung khí và cùng quay lại đánh nhóm của anh H nên đều phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thương tích của anh H do Phạm Anh T gây ra. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Phạm Anh T, Nguyễn Tấn M, Phạm Minh T1, Phạm Đăng M1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn M, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự được phong cấp bậc Hạ Sĩ và được đào tạo lớp Tiểu đội trưởng, bị cáo phải biết việc dùng hung khí (mã tấu) gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không can ngăn mà lại giúp sức tích cực cho Phạm Anh T thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cân nhắc về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn M 03 (ba) năm tù là phù hợp, không nặng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn M không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Bị cáo Nguyễn Tấn M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn M. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 74/2018/HS-ST ngày 27/12/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn M 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06-12-2017).

2. Bị cáo Nguyễn Tấn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Q;
- Công an thành phố Q;
- THA dân sự thành phố Q;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Năm